

Số: /TB-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO

Kết quả Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII

Trong 02 ngày, từ ngày 15 đến ngày 16 tháng 12 năm 2022, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII đã tiến hành Kỳ họp thứ 11 - kỳ họp thường lệ cuối năm 2022.

I. NỘI DUNG CỦA KỲ HỌP

1. Xem xét các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết

Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh đã xem xét, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; công tác đầu tư công, thu, chi ngân sách; tình hình phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; công tác bảo vệ môi trường; công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2023; trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh. Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Xem xét các báo cáo, của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh về: Kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022, nhiệm vụ năm 2023; kết quả giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh về “*Thực trạng, hiệu quả và tính bền vững của các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và cơ chế xi măng trên địa bàn tỉnh*”, giám sát chuyên đề của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về “*Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020-2022*”.

Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tham gia giám sát và xây dựng chính quyền năm 2022 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan hữu quan về kết quả công tác năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

- Xem xét, biểu quyết thông qua 19 tờ trình và dự thảo nghị quyết (*nội dung cụ thể được nêu ở phần II của Thông báo này*).

2. Hoạt động thảo luận, chất vấn

Kỳ họp lần này, HĐND tỉnh đã dành thời gian gần 01 buổi để tiến hành thảo luận tại Hội trường với 07 ý kiến phát biểu trực tiếp và 06 ý kiến bằng văn bản; gần 01 ngày chất vấn và trả lời chất vấn về 03 lĩnh vực: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra đã có 15 kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp qua đường dây nóng.

Các đại biểu tham dự kỳ họp đã phát huy trí tuệ, trách nhiệm, thẳng thắn, tập trung thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, chất lượng; các ý kiến nhất trí

cao với nội dung các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp; đồng thời bổ sung, làm rõ thêm về kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế; đề nghị quan tâm, tập trung một số giải pháp, nhiệm vụ nhằm đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2023, nhất là các nội dung liên quan đến công tác đầu tư phát triển, thu - chi ngân sách, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; phân tích, đánh giá, đề nghị bổ sung, điều chỉnh một số nội dung quy định của các chính sách trình kỳ họp.

Phiên chất vấn và trả lời chất vấn tiếp tục được thực hiện theo nhóm vấn đề quan trọng, bức xúc, nổi cộm và được lựa chọn trên các ý kiến đề xuất của các đại biểu. Kỳ họp đã chất vấn trực tiếp một số vấn đề cấp thiết trong đời sống kinh tế - xã hội được cử tri và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm, như: Các mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp giữa người nông dân với các doanh nghiệp, hợp tác xã còn nhiều khó khăn; giải pháp, định hướng về sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn trong thời gian tới; nguy cơ ô nhiễm môi trường và bùng phát dịch bệnh đối với chăn nuôi lợn theo quy mô vừa và nhỏ; giải pháp để Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; quan tâm đầu tư các môn thể thao tỉnh có thể mạnh; giải quyết vấn đề thừa thiếu giáo viên; nguyên nhân chậm thực hiện được cơ chế tự chủ ở các trường mầm non, phổ thông...

Bên cạnh đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời bằng văn bản 11 nội dung trên 05 lĩnh vực: Đầu tư, tài nguyên và môi trường; đô thị; y tế; lao động, thương binh và xã hội.

Sau chất vấn, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã có giải trình, tiếp thu về các nội dung chất vấn và những vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh đã kết luận phiên chất vấn, giao trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, địa phương thực hiện trả lời chất vấn và giám sát việc trả lời chất vấn.

II. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA KỲ HỌP

Hội đồng nhân dân tỉnh đã biểu quyết thông qua 19 nghị quyết tại kỳ họp:

1. Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

Trên cơ sở đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022, những thuận lợi, khó khăn, thách thức, để hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đặt ra trong năm 2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra 09 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như sau:

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ lớn, trọng tâm; kịp thời triển khai Quy hoạch tỉnh.

- Phục hồi, phát triển sản xuất công nghiệp; duy trì ổn định sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; nâng cao sức cạnh tranh của du lịch, thương mại, dịch vụ

- Tăng cường quản lý, điều hành, sử dụng hiệu quả ngân sách, tín dụng ngân hàng để hỗ trợ phục hồi cho nền kinh tế

- Tiếp tục thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể

- Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng đô thị, giao thông; quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên khoáng sản

- Phát huy giá trị văn hóa, con người Hà Tĩnh, phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước

- Nâng cao chất lượng công tác tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tập trung giải quyết tồn đọng

- Tăng cường củng cố quốc phòng, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại.

2. Nghị quyết phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023.

Thông qua dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023

- Tổng số thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 18.968.000 triệu đồng. Trong đó, thu nội địa: 8.000.000 triệu đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 10.968.000 triệu đồng.

- Tổng số chi ngân sách địa phương: 20.006.375 triệu đồng

- Bội chi ngân sách địa phương: 257.600 triệu đồng

- Vay trong năm: 283.700 triệu đồng. Trong đó, vay để trả nợ gốc: 26.100 triệu đồng.

3. Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng 2,72 ha rừng trồng, thuộc Khoảnh 8, 8c - Tiểu khu 353, xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh, đối tượng quy hoạch rừng phòng hộ do Ủy ban nhân dân xã Kỳ Lợi quản lý để thực hiện Dự án Đường trục chính trung tâm nói Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2023.

Nghị quyết này thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất; danh mục các công trình dự án xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

Đưa ra khỏi danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng do không có khả năng thực hiện.

5. Nghị quyết về một số chính sách phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025.

Nghị quyết này quy định một số chính sách về phát triển khoa học và công nghệ trên các lĩnh vực: Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; phát triển thị trường khoa học và công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ; xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

6. Nghị quyết về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023 - 2025.

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường liên quan đến phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý và quản lý chất thải rắn sinh hoạt. Các chính sách hỗ trợ bao gồm: Hỗ trợ kinh phí tổ chức hoạt động tuyên truyền về phân loại rác tại nguồn, giảm thiểu rác thải nhựa và bảo vệ môi trường; kinh phí mua chế phẩm sinh học để ủ phân và xử lý mùi; kinh phí mua thùng chuyên dụng gom rác và chế phẩm sinh học khử mùi tại các trạm trung chuyển/điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt; Hỗ trợ hợp tác xã môi trường mua xe cuốn ép rác phục vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; hỗ trợ kinh phí đầu tư hạ tầng ngoài hàng rào cho chủ đầu tư dự án khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung.

7. Nghị quyết về một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025.

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh bao gồm chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp, chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ và chính sách khuyến công.

8. Nghị quyết quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công và bổ sung, phân khai kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025

Nghị quyết này quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư 09 dự án đầu tư công. Bổ sung, phân khai kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, gồm: Bổ sung tổng mức vốn vào kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung danh mục và hạn mức kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đối với 07 dự án; phân khai danh mục dự án sử dụng nguồn vốn bố trí cho “Các dự án thực hiện Đề án Bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư tạo quỹ đất sạch phục vụ thu hút đầu tư tại Khu kinh tế Vũng Áng”.

9. Nghị quyết về cơ chế huy động, lồng ghép nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025.

Quy định về cơ chế huy động, lồng ghép các nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh. Quy định tỷ lệ dự án được áp dụng theo cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia.

10. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định

một số chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025.

Nghị quyết này sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 5; khoản 2, khoản 3 Điều 6 và khoản 3 Điều 7 của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND về quy định phân loại, đánh giá hợp tác xã, cách thức thực hiện và thời gian giải quyết thủ tục hành chính để đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của địa phương.

11. Nghị quyết quy định một số chính sách phát triển văn hóa, thể thao, du lịch Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025.

Quy định một số chính sách phát triển văn hóa, thể thao và du lịch Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có liên quan đến chính sách phát triển văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

12. Nghị quyết Quy định một số chính sách đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025

Nghị quyết này áp dụng cho các đối tượng:

- Trẻ em mầm non đang học tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định; học sinh trung học, học viên giáo dục thường xuyên.

- Giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên hỗ trợ, phục vụ công tác tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập; cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non độc lập); các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục công lập); các cơ quan, tổ chức có liên quan đến quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

13. Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022-2023

- Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2022-2023, trong đó riêng với mức thu học phí học trực tiếp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh

TT	Cấp học	Thành thị	Nông thôn	Dân tộc thiểu số và miền núi
1	Mầm non	300	100	50
2	Tiểu học	300	100	50
3	Trung học cơ sở	300	100	50
4	Trung học phổ thông (trừ THPT Chuyên)	300	200	100
	Trường THPT Chuyên	300	300	Miễn

Trong đó:

+ Thành thị gồm: Các trường, điểm trường đóng trên địa bàn các phường, thị trấn;

+ Nông thôn gồm: Các trường, điểm trường đóng trên địa bàn các xã (trừ các trường, điểm trường tại Bản Rào Tre, xã Hương Liên và Thôn Bản Giàng, xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê);

+ Dân tộc thiểu số và miền núi gồm: Các trường, điểm trường đóng trên Bản Rào Tre, xã Hương Liên, huyện Hương Khê và Thôn Bản Giàng, xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê.

- Về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022 - 2023:

+ Đối tượng hỗ trợ: Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học Chương trình giáo dục phổ thông học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Tĩnh có tên trong cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo học kỳ I năm học 2022-2023 (không bao gồm học sinh tiểu học và các đối tượng được miễn học phí theo quy định).

+ Thời gian hỗ trợ: 4 (bốn) tháng học kỳ I năm học 2022-2023 (từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2022)

+ Mức hỗ trợ: Bằng mức học phí thực nộp tại học kỳ I năm học 2022-2023 nhưng tối đa không quá mức thu học phí quy định tại Nghị quyết này.

14. Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2030.

Nghị quyết thông qua quan điểm, mục tiêu chung, 06 mục tiêu cụ thể và 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp phát triển thanh niên tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2030.

15. Nghị quyết thông qua Kế hoạch biên chế công chức, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp, công lập, chỉ tiêu lao động hợp đồng năm 2023.

Nghị quyết thông qua Kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội, chỉ tiêu lao động hợp đồng năm 2023 như sau:

- Biên chế công chức hành chính: Tổng số giao 2.238, trong đó:
- Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập: Tổng số lượng người làm việc giao: 25.468.
- Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội, đoàn thể: 99 số người làm việc và 42 định suất hỗ trợ bằng ngân sách Nhà nước.
- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: Tổng số là 330.

16. Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 47/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Nghị quyết này cho phép kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 47/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh để áp dụng cho năm ngân sách 2022 và các năm tiếp theo cho đến khi có quy định mới về giá dịch vụ sản phẩm công ích thủy lợi của cấp có thẩm quyền.

17. Nghị quyết Phê chuẩn Tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2021

Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2021:

- Tổng thu ngân sách Nhà nước: 46.536.250 triệu đồng, trong đó:
- + Ngân sách Trung ương hưởng: 8.393.918 triệu đồng
- + Ngân sách địa phương hưởng: 38.142.332 triệu đồng
- Tổng chi ngân sách địa phương: 37.806.060 triệu đồng
- Kết dư ngân sách địa phương: 336.272 triệu đồng

18. Nghị quyết kết quả giám sát các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và cơ chế hỗ trợ xi măng trên địa bàn tỉnh

Nghị quyết tán thành với Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh về “*Thực trạng, hiệu quả và tính bền vững của các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và cơ chế xi măng trên địa bàn tỉnh*”. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã nghiêm túc tiếp thu các nội dung tại Báo cáo và quan tâm thực hiện một số nội dung cụ thể.

19. Nghị quyết kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo kết quả Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh để các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, cử tri và Nhân dân trong tỉnh được biết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh khoá XV;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, tp, tx;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTHT tỉnh
- Lưu: VT, TH2.

**TL. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phạm Xuân Phú

